

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 08/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 09/02/2022

V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Đức Bình.

2/ Bà Nguyễn Thị Bình.

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thảo Chi, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Thanh Tốt – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2022, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 387/2021/TLST-HN&GD, ngày 19/11/2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 04/01/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2022/QĐST-HNGĐ ngày 19/01/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ 7, khu phố 10, thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Bị đơn: Ông Cao Thế V, sinh năm 1982; nơi cư trú: Đường 30 tháng 4, tổ 7, khu phố 10, thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt.

NHÂN THẤY:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 09/11/2021, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu Htrình bày:

Bà và ông Cao Thế V sau một thời gian tìm hiểu thì tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đức Tài vào ngày 05/3/2009 (quyển số 01, giấy chứng nhận kết hôn số 22/2009). Sau khi cưới, ông bà sinh sống chung với gia đình chồng tại khu phố 10, thị trấn Đức Tài được khoảng 02 năm thì được gia đình chồng cho đất ra ở riêng. Quá trình chung sống, vợ chồng hạnh phúc được thời gian đầu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông bà không hợp nhau về tính tình, không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã nhau về mọi vấn đề trong cuộc sống. Mặc dù đã cho nhau cơ hội nhưng không thể hàn gắn được. Nay bà nhận thấy hôn nhân giữa bà và ông V đã thật sự mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, bà yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Cao Thế V; về con chung: Ông bà có 02 con chung tên Cao Nhật P, sinh ngày 20/8/2012 và Cao Nhật P1, sinh ngày 15/01/2010, khi ly hôn, bà yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 02 con và không yêu cầu ông V cấp dưỡng; về tài sản chung và nợ chung: Bà không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, TAND huyện Đức Linh đã thông báo thụ lý vụ án và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bị đơn không chấp hành việc triệu tập của tòa án, không tham gia tố tụng nên tòa án không thể lấy lời khai của ông V cũng như tiến hành phiên họp theo quy định pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh như sau: Về thủ tục tố tụng thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Nguyên đơn chấp hành đúng theo triệu tập của tòa án; bị đơn chưa thực hiện đúng, đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng, không chấp hành theo triệu tập của tòa án. Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt không có lý do mặc dù đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nguyên đơn đã có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 227, Điều 228 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông V là đúng pháp luật. Về nội dung: căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình cho ly hôn. Về con chung: ông V không có ý

kiến về việc nuôi con, bà H yêu cầu được nuôi cả hai cháu Nhật P và Nhật P1 nên giao hai cháu cho bà H nuôi dưỡng. Đề nghị HĐXX căn cứ theo quy định pháp luật để xét xử.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp: Trên cơ sở đơn khởi kiện của nguyên đơn, TAND huyện Đức Linh đã xác định quan hệ tranh chấp “ Ly hôn, tranh chấp nuôi con” là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của BLTTDS năm 2015.

Về thẩm quyền giải quyết: Khi bà Nguyễn Thị Thu H nộp đơn khởi kiện thì ông Cao Thế V đang sinh sống tại thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh. Căn cứ Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì TAND huyện Đức Linh thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt không có lý do và đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 227, Điều 228 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông V là đúng pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Cao Thế V tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn theo đúng quy định pháp luật tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đức Tài theo quyền số 01, giấy chứng nhận kết hôn số 22/2009. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Căn cứ lời khai của bà H và các giấy khai sinh do Ủy ban nhân dân thị trấn Đức Tài cấp cho người được khai sinh tên Cao Nhật P1 và Cao Nhật P thì có đủ cơ sở xác định, Nhật P và Nhật P1 là con chung của bà H và ông V. Căn cứ Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xác định đây là sự thật.

Bà H khai rằng, quá trình chung sống vợ chồng chỉ hạnh phúc được khoảng thời gian đầu, sau đó thì mâu thuẫn kéo dài không hàn gắn được. Nguyên nhân xuất phát từ việc vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong gia đình. Trong quá trình Tòa án thu thập chứng cứ chuẩn bị xét xử, bà H kiên quyết yêu cầu ly hôn ông

V. Ông V mặc dù đã nhận được bản sao đơn khởi kiện ly hôn của bà H, biết rõ những nội dung bà H nêu trong đơn, nhất là vấn đề mâu thuẫn giữa vợ chồng và nguyên nhân mâu thuẫn; đồng thời ông cũng được Tòa án triệu tập đến Tòa án nhiều lần để tham gia tố tụng, để Tòa án hòa giải, nhưng ông V không đến. Như vậy ông V đã biết những vấn đề mà bà H đã trình bày và ông cũng không còn quan tâm đến việc giải quyết mâu thuẫn, hàn gắn hạnh phúc vợ chồng. Ngoài ra theo lời trình bày của ông Cao Văn Trị là cha ruột của ông Cao Thế V tại biên bản xác minh lập ngày 06/01/2022 thể hiện hôn nhân giữa bà H và ông V có mâu thuẫn bắt đầu từ năm 2020 đến nay nguyên nhân là do ông V chơi bài bạc gây ra nợ nần, đây cũng là lần thứ hai chị H nộp đơn ly hôn với anh V ra Tòa án.

Từ những phân tích đánh giá nêu trên, cho thấy tình trạng hôn nhân giữa bà H và ông V đã thật sự trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H là phù hợp quy định theo Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Xét thấy hai cháu Nhật Phi và Nhật Phong đã trên 07 tuổi, đều có nguyện vọng được ở với mẹ; bà H có nguyện vọng được nuôi dưỡng con; ông V không có ý kiến gì đối với con chung. Do đó sau khi ông bà ly hôn cần giao hai cháu Nhật P1 và Nhật P cho bà H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp.

Ông V có quyền và nghĩa vụ thăm nom con theo quy định của pháp luật mà bà H và các thành viên khác trong gia đình không ai được quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà H không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét trong bản án này. Nếu sau này bà H có yêu cầu ông V cấp dưỡng thì sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không tranh chấp và không yêu cầu giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thu H là người khởi kiện ly hôn, nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm án phí, lệ phí Tòa án.

[6] Về áp dụng án lệ: Vụ án ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thu H và ông Cao Thế V là vụ án Hôn nhân và Gia đình. Theo đơn khởi kiện của bà H thì Tòa án xem xét giải quyết quan hệ ly hôn theo quy định của luật Hôn nhân và Gia đình. Nghiên cứu tất cả án lệ do Tòa án nhân dân tối cao công bố, không có vụ nào tương tự như vụ án đang được xét xử. Vì vậy, HĐXX không áp dụng án lệ mà chỉ căn cứ vào quy định của pháp luật để giải quyết vụ án.

[7] Xét ý kiến của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ ngày thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng pháp luật. Phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án là có căn cứ và phù hợp với nội dung vụ án.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Khoản 1 Điều 227, Điều 228 và Khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014; Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014; Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thu H.

1.Về hôn nhân: Tuyên bố Nguyễn Thị Thu H ly hôn Cao Thế V.

2.Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thị Thu H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 02 con Cao Nhật P, sinh ngày 20/8/2012 và Cao Nhật P1, sinh ngày 15/01/2010; Ông Cao Thế V có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà bà H cũng như các thành viên trong gia đình không ai được cản trở.

3.Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng án phí DSST về ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005680 ngày 19/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Linh. Bà H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án để tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- THADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Đức Tài;
- Lưu.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Minh Tuấn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- THADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã Vũ Hòa;
- Lưu.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Thị Ngọc Thuận

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các Hội Thẩm Nhân Dân

Thẩm phán – Chủ Tọa Phiên Tòa